|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TP. BIÊN HÒA**  **TRƯỜNG THCS** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**SƠ ĐỒ MA TRẬN CHUNG ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 6 - NĂM HỌC 2023 - 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn/ thơ | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **50** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về góc nhìn cuộc sống/ cảm xúc của em với nhân vật trong truyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 50 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **20%** | | **10%** | | **50%** | | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | | | **60%** | | | |

**-HẾT-**

*,* ngày 12 tháng 02 năm 2024

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT** | **TỔ CM DUYỆT** | **GVBM** |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TP. BIÊN HÒA**  **TRƯỜNG THCS** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 6 - NĂM HỌC: 2023 - 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết:**  - Nhận biết các chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ láy, từ ghép); từ đa nghĩa, từ đồng âm, các thành phần của câu.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện thể hiện qua ngôn ngữ, giọng điệu.  - Hiểu và phân tích được tác dụng của việc lựa chọn ngôi kể, cách kể chuyện.  - Phân tích được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Giải thích được nghĩa thành ngữ thông dụng, yếu tố Hán Việt thông dụng; nêu được tác dụng của các biện pháp tu từ (ẩn dụ, hoán dụ), công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết /Kể lại một trải nghiệm /cảm xúc của bản thân theo chủ đề | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết bài văn nêu suy nghĩ của em về điểm tựa tinh thần trong cuộc sống. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***15*** | ***25*** | ***10*** | ***50*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **40** | | **60** | |

**-HẾT-**

*,* ngày 12 tháng 02 năm 2024

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **BGH DUYỆT** | **TỔ CM DUYỆT** | **GVBM** | |  |  |  | |  | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **BGH DUYỆT** | **TỔ CM DUYỆT** | **GVBM** | | **Phan Thị Như Hoa** | **Nguyễn Thị Thủy** | **Phạm Thị Xoan**  **Trần Thị Lệ**  **Nguyễn Thị Mai**  **Hoàng Thị Lan Anh**  **Lê Nhật Linh** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TP. BIÊN HÒA**  **TRƯỜNG THCS** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

**NĂM HỌC: 2023 - 2024**

**Thời gian làm bài:** *90 phút không kể thời gian phát đề*

*(Đề gồm có 02 trang)*

**Mã đề 02 - NV6**

|  |
| --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**I . ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (5.0 điểm)**

*Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:*

**CON YÊU MẸ**

|  |  |
| --- | --- |
| *- Con yêu mẹ bằng ông trời Rộng lắm không bao giờ hết*  *- Thế thì làm sao con biết Là trời ở những đâu đâu Trời rất rộng lại rất cao Mẹ mong, bao giờ con tới!*  *- Con yêu mẹ bằng Hà Nội Để nhớ mẹ con tìm đi Từ phố này đến phố kia Con sẽ gặp ngay được mẹ*  *- Hà Nội còn là rộng quá Các đường như nhện giăng tơ Nào những phố này phố kia Gặp mẹ làm sao gặp hết!* | *- Con yêu mẹ bằng trường học Suốt ngày con ở đấy thôi Lúc con học, lúc con chơi Là con cũng đều có mẹ*  *- Nhưng tối con về nhà ngủ Thế là con lại xa trường Còn mẹ ở lại một mình Thì mẹ nhớ con lắm đấy*  *Tính mẹ cứ là hay nhớ Lúc nào cũng muốn bên con Nếu có cái gì gần hơn Con yêu mẹ bằng cái đó*  *- À mẹ ơi có con dế Luôn trong bao diêm con đây Mở ra là con thấy ngay Con yêu mẹ bằng con dế* |

(Xuân Quỳnh, *Bầu trời trong quả trứng*, NXB Kim Đồng, 1982)

**Câu 1.** **Văn bản “Con yêu mẹ” thuộc thể thơ nào?**

A. Lục bát. B. Tự do. C. Sáu chữ. D. Ngũ ngôn.

**Câu 2.** **Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ?**

*“ Con yêu mẹ bằng Hà Nội  
Để nhớ mẹ con tìm đi”*

A. So sánh. B. Nhân hóa, so sánh.

C. Ẩn dụ, so sánh D. Ẩn dụ.

**Câu 3. Xác định các phương thức biểu đạt của văn bản trên.**

A. Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm. B. Tự sự kết hợp miêu tả, nghị luận.

C. Biểu cảm kết hợp miêu tả, tự sự. D. Biểu cảm kết hợp nghị luận.

**Câu 4.** **Tình yêu của đứa con dành cho mẹ được tác giả so sánh với hình ảnh nào?**

A.Ông trời, mặt trăng, con dế B. Hà Nội, đường đi, ông mặt trời

C. Con dế, mặt trời, con đường đi D. Ông trời, Hà Nội, Trường học, con dế.

**Câu 5. Văn bản là tình cảm của ai dành cho ai?**

A. Tình cảm của mẹ dành cho con. B. Tình cảm của con dành cho mẹ.

C. Tình cảm của mẹ dành cho thiên nhiên. D. Tình cảm của con dành cho trường học.

**Câu 6.** “Các đường” ở Hà Nội được so sánh với điều gì?

A. Nhện giăng tơ B. Như mắc cửi

C. Đường bàn cờ D. Đường quanh co

**Câu 7. Chủ đề bài thơ là:**

A. tình mẫu tử. B. hình ảnh ông trời và trường học.

C. hình ảnh mẹ và bố. D. tình phụ tử.

**Câu 8.** **Câu thơ*: “****Con yêu mẹ bằng ông trời / Rộng lắm không bao giờ hết****”* gợi điều gì?**

A. Ông trời bao la, rộng lớn

B. Sự lo lắng của mẹ dành cho con

C. Thể hiện tình yêu rộng lớn, bao la của con dành cho mẹ

D. Hình dáng của mẹ

**Câu 9.** Em nhận thấy những vẻ đẹp gì ở người con trong văn bản trên?

**Câu 10.** Đọc xong văn bản *“Con yêu mẹ”* của Xuân Quỳnh, em sẽ làm gì để thể hiện tình cảm của mình với cha mẹ?

**II. LÀM VĂN (5.0 điểm)**

**Câu 11.** Tình yêu thương và sự chăm sóc của mẹ luôn là động lực, niềm tin thúc đẩy con tiến về phía trước, ngược lại sự hiếu thảo, chăm ngoan của con chính là điểm tựa vững chắc cho mẹ vượt qua mọi chông gai, thử thách của cuộc sống. Từ vấn đề được gợi ra, hãy viết một bài văn kết hợp nhiều phương thức nói về ***điểm tựa tinh thần*** mà em nhận được khi ở bên mẹ.

**-HẾT-**

*,* ngày 15 tháng 02 năm 2024

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **BGH DUYỆT** | **TỔ CM DUYỆT** | **GVBM** | |  |  |  | |  | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **BGH DUYỆT** | **TỔ CM DUYỆT** | **GVBM** | | **Phan Thị Như Hoa** | **Nguyễn Thị Thủy** | **Phạm Thị Xoan**  **Trần Thị Lệ**  **Nguyễn Thị Mai**  **Hoàng Thị Lan Anh**  **Lê Nhật Linh** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TP. BIÊN HÒA**  **TRƯỜNG THCS** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **5,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | Người con trong đoạn thơ đã thể hiện vẻ đẹp trong suy nghĩ và tình cảm:  - Suy nghĩ đặc biệt khi thể hiện tình cảm dành cho mẹ: chọn những điều to lớn nhất để so sánh song những điều đó lớn quá thì cũng khó đạt tới vì thế cậu bé chỉ muốn lúc nào cũng ở bên mẹ nên so sánh ngộ nghĩnh cuối bài “con yêu mẹ bằng con dế”.  - Tình cảm cao quý, trong sáng, hồn nhiên qua cái nhìn trẻ thơ, qua cách diễn đạt đơn giản, dễ hiểu mà đi sâu vào lòng người. | 0,5 |
|  | **10** | - HS nêu được những cách ứng xử hợp lý (Yêu quý, quan tâm, chăm sóc, hiếu thảo...) | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **5,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*. | 0,25 |
|  | *c. Làm bài*  **1. Mở bài**  Giới thiệu tầm quan trọng của *“điểm tựa tinh thần”* trong cuộc sống của mỗi con người.  **2. Thân bài**  (Điểm tựa tinh thần) là nơi để mỗi người nương tựa, là nơi tiếp cho họ sức mạnh, niềm tin, động lực sống, nơi mang lại cảm giác ấm áp, bình yên….  **-** Không ai trong chúng ta có thể tồn tại một mình trên cõi đời này.  Chúng ta luôn sống trong tổng hòa các mối quan hệ xã hội: với gia đình, nhà trường, bè bạn. Những người có kết nối quanh ta có thể làm nơi dựa cho ta nếu đủ tin tưởng.  - Trong cuộc sống, không ai có thể chắc chắn rằng cuộc đời mình thuận lợi mãi mãi. Ta rất cần tìm cho mình một nơi dựa làm điểm tựa trong đời, để được an ủi, che chở, giúp đỡ, vỗ về nâng bước  - Cha mẹ luôn ở bên con cái dẫu khi bé thơ đến lúc trưởng thành, động viên con vững bước trên đường đời và có khó khăn gì ta cũng về với cha mẹ đầu tiên. | 4,0 |
|  | - Ngược lại con cái cũng là nơi dựa của cha mẹ, niềm vui của con thể hiện ở nụ cười, nét mặt, ước mong cho con có một cuộc sống tốt đẹp hơn quãng đời mình đã sống là chỗ dựa vững chắc cho cha mẹ vượt qua những trở lực trong công việc.  - Đối với em, mẹ là động lực tiếp thêm sức mạnh để con người đứng lên, vững bước trên con đường của mình và chinh phục thành công, nơi dựa luôn là hậu phương vững chắc cho con người trên bước đường đời.  - Như ta thấy ở câu chuyện “ Con gái của mẹ” người mẹ chính tà điểm tựa tinh thân cho Lam Anh và ngược lại. Chỉ cần nhìn thấy con cười thì mẹ Hà tan biến hết mệt nhọc…  **- Tuy nhiên** trong cuộc sống có nhiều người vẫn còn ỷ lại, dựa dẫm vào người khác mà không chịu làm việc, tự chủ cho cuộc sống của chính mình.  - Lại có những người không biết trân trọng cuộc sống, không biết trân trọng nơi dựa, những người bên cạnh mình,… những người này đáng bị phê phán.  **3. Kết bài**  - Nêu cảm nhận về tầm quan trọng của “Điểm tựa tinh thần” trong cuộc sống của mỗi con người; đồng thời rút ra bài học và liên hệ bản thân. |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

**-HẾT-**

*,* ngày 15 tháng 02 năm 2024

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **BGH DUYỆT** | **TỔ CM DUYỆT** | **GVBM** | |  |  |  | |  | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **BGH DUYỆT** | **TỔ CM DUYỆT** | **GVBM** | | **Phan Thị Như Hoa** | **Nguyễn Thị Thủy** | **Phạm Thị Xoan**  **Trần Thị Lệ**  **Nguyễn Thị Mai**  **Hoàng Thị Lan Anh**  **Lê Nhật Linh** | |